

Bản án số: 119/2025/HS-ST

Ngày: 10/6/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Hoàng Tân

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đỗ Quang Hòa

2. Bà Đặng Thị Huê

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thiện Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 95/2025/TLST-HS ngày 29/04/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 206/2025/QĐXXST-HS ngày 29/5/2025 đối với các bị cáo:

1. Thạch N2: Giới tính: Nam; Sinh ngày 01/01/1992 tại tỉnh Trà Vinh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Đ, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Chỗ ở: 1 T, Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Làm công. Con ông: Thạch Chung và bà Thạch Thị L. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/8/2024. (Bị cáo có mặt)

2. Võ Văn L1: Giới tính: Nam; Sinh ngày 15/6/1998 tại tỉnh Trà Vinh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm D, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Chỗ ở: 1 T, Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Làm công. Con ông Võ Văn R và bà Kim Thị L2. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/8/2024. (Bị cáo có mặt)

3. Kim Hoàng H: Giới tính: Nam; Sinh ngày 25/8/2004 tại tỉnh Trà Vinh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm D, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Chỗ ở: 1 T, Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Làm công. Con ông Kim S và bà Thạch Thị Kết Sa N. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/8/2024. (Bị cáo có mặt)

4. Kim Thành S1: Giới tính: Nam; Sinh ngày 30/8/1998 tại tỉnh Trà Vinh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm D, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Chỗ ở: 1 T, Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Làm công. Con ông Kim M và bà Son Thị Phia R1. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/8/2024. (Bị cáo có mặt)

5. Kim Sinh: Giới tính: Nam; Sinh ngày 16/10/1997 tại tỉnh Trà Vinh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Đ, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Chỗ ở: 1 T, Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Làm công. Con ông Kim H1 và bà Thạch Thị T. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/8/2024. (Bị cáo có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Trần Thị Bé M1; Địa chỉ: 1 T, Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.
(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 17/8/2024, Công an P, Quận H tiến hành kiểm tra hành chính tại phòng số 3, nhà trọ số A T, Phường G, Quận H. Trong phòng lúc này có T, Kim S2, Kim Thành S1, Võ Văn L1 và Kim Hoàng H (Đều là dân tộc: Khmer). Khi Công an kiểm tra, S1 tự lấy ra từ trong túi quần jean ở nhà vệ sinh giao nộp cho Công an 01 bình nhựa có gắn ống thủy tinh chứa tinh thể (Nguyên, S1, L1, S2 và H cùng khai nhận đó là bình dụng cụ dùng để sử dụng ma túy tổng hợp chung với nhau). Do vậy, lực lượng chức năng thu giữ quần jean trên, điện thoại di động của các đối tượng và thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q2 tiến hành khám nghiệm

hiện trường, thu giữ vật chứng và dẫn giải [N2](#), [S1](#), [L1](#), [S2](#) cùng [H](#) về trụ sở [Công an P](#), [Quận H](#) để điều tra làm rõ.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra phối hợp với [Công an P](#), [Quận H](#) tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của [S2](#), [S1](#), [L1](#) và [H](#) tại phòng số 3 và [N2](#) tại phòng số 6 của nhà trọ [số A T, Phường G, Quận H](#). Qua khám xét, Công an không phát hiện và thu giữ gì.

Tại Cơ quan điều tra [T](#), [Võ Văn L1](#), [Kim Hoàng H](#), [Kim Thành S1](#) và [Kim S2](#) khai nhận hành vi phạm tội như sau:

[N2](#), [L1](#), [H](#), [S1](#) và [S2](#) là bạn bè đồng hương tại tỉnh Trà Vinh, sống cùng khu nhà trọ [số A T, Phường G, Quận H](#), trong đó: [L1](#), [H](#), [S1](#) và [S2](#) thuê phòng trọ số 3; Còn [N2](#) cùng gia đình thuê phòng trọ số 6. Từ ngày 02/6/2024 đến ngày 13/8/2024, [L1](#), [H](#), [N2](#), [S1](#) cùng [S2](#) thỏa thuận hùn tiền với nhau (mỗi người hùn số tiền 50.000 đồng tiền mặt) để mua ma túy tổng hợp về sử dụng chung tại phòng trọ [số C](#). Nguyên là người chế tạo ra bình dụng cụ sử dụng ma túy để cả nhóm cùng sử dụng. Thông qua bạn bè quen biết ngoài xã hội giới thiệu, [N2](#) trực tiếp liên hệ mua ma túy 03 lần của đối tượng tên [H2](#) (không rõ lai lịch) vào các ngày 02/6/2024, 10/6/2024 và ngày 13/8/2024; [L1](#) trực tiếp mua ma túy của [H2](#) 03 lần vào các ngày 02/7/2024, 15/7/2024 và ngày 02/8/2024; [H](#) trực tiếp mua ma túy của [H2](#) 03 lần vào các ngày 06/7/2024, 25/7/2024 và ngày 05/8/2024.

Vào khoảng 18 giờ 00 phút các ngày mua ma túy nêu trên, sau khi đi làm về thì [N2](#) đến phòng trọ số 3 của nhà [số A T, Phường G](#) gặp [L1](#), [H](#), [S1](#), [S2](#) để cùng nhau thống nhất mua ma túy về sử dụng thì tất cả đồng ý và hùn tiền. Cách thức mua ma túy như sau: Khi có nhu cầu mua ma túy về sử dụng thì [N2](#) sử dụng thuê bao số 0903.371.009; [H](#) sử dụng thuê bao số 037.6836.270 (hiện [H](#) đã bỏ số này) và [L1](#) sử dụng thuê bao số 0963.749.864 để liên hệ đối tượng [H2](#) (do [H2](#) dùng nhiều số điện thoại khác nhau nên không nhớ rõ số) hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy thì Hiệp đồng ý bán. Khoảng 02 tiếng sau, [H2](#) điều khiển xe mô tô hiệu Vario màu đen (không rõ biển số) đến trước nhà trọ số 188/2 [Trịnh Quang N1](#) đưa ma túy cho [N2](#), [H](#) hoặc [L1](#), số tiền dư 50.000 đồng còn lại thì [N2](#) cùng với [S1](#), [L1](#), [S2](#) và [H](#) mua thuốc lá hút chung với nhau.

Sau khi mua được ma túy, [N2](#), [L1](#), [H](#), [S1](#) và [S2](#) cùng nhau sử dụng chung thông qua bình dụng cụ sử dụng ma túy (bình nhựa và nỏ thủy tinh) tại phòng số 3 nhà trọ [số A T, Phường G, Quận H](#).

Ngày 13/8/2024, sau khi [N2](#), [L1](#), [H](#), [S1](#) và [S2](#) sử dụng ma túy xong thì [S1](#) cất giấu bình dụng cụ sử dụng ma túy trong túi quần Jean treo phía trong nhà vệ sinh. Đến khoảng 15 giờ 50 phút ngày 17/8/2024, [N2](#) một mình đi đến phòng số 3 nhà trọ [số A T, Phường G, Quận H](#) để chơi với [S1](#), [L1](#), [S2](#), [H](#) thì [Công an P](#), [Quận H](#) đến kiểm tra hành chính và phát hiện sự việc như trên.

Lời khai của các bị can phù hợp với nhau và phù hợp với vật chứng thu giữ tại hiện trường, kết quả đối chất và nhận dạng.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu đối với các bị can [T](#), [Võ Văn L1](#), [Kim Hoàng H](#), [Kim Thành S1](#) và bị can [Kim S2](#). Kết quả, tất cả bị can đều dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số 9868 ngày 27/8/2024 của [Phòng K Công an Thành phố H](#), kết luận: 01 gói được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên [Kim Thành S1](#), [Kim Hoàng H](#), [Thạch N2](#), các dấu vân tay ghi tên [Kim S2](#), [Võ Văn L1](#) và hình dấu Công an Phường 7 [Quận H](#), bên trong có 01 bình nhựa gắn ống thủy tinh chứa tinh thể (Ký hiệu mẫu m). Tinh thể được ký hiệu mẫu m cần giám định không xác định được khối lượng do mẫu quá ít, tìm thấy Methamphetamine ở dạng vệt.

Tại cáo trạng số 77/CT-VKS-Q8 ngày 28/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo như sau:

Các bị cáo [Thạch N2](#), [Võ Văn L1](#), [Kim Hoàng H](#), [Kim Thành S1](#) và [Kim S2](#) bị truy tố về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngoài ra cáo trạng còn xác định:

Đối với đối tượng [H2](#) bán ma túy cho [N2](#) và đồng phạm sử dụng, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên Cơ quan điều tra tiếp tục truy tìm, khi nào phát hiện sẽ xem xét xử lý sau.

Đối với chị [Trần Thị Bé M1](#) là quản lý khu nhà trọ [số A T, Phường G, Quận H](#) không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị can [N2](#) và đồng phạm nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự là có cơ sở.

Tại phiên tòa hôm nay:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến: Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt các bị cáo như sau:

Áp dụng điểm a, điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt [Thạch N2](#) từ 09 năm tù đến 10 năm tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm a, điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt [Võ Văn L1](#) từ 09 năm tù đến 10 năm tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm a, điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt [Kim Hoàng H](#) từ 08 năm tù đến 09 năm tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm a, điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt [Kim Thành S1](#) từ 09 năm tù đến 10 năm tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm a, điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt [Kim Sinh T1](#) 09 năm tù đến 10 năm tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Các bị cáo trình bày: Bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng truy tố, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng.

Quá trình tranh luận, đối đáp đại diện Viện kiểm sát cũng như bị cáo giữ nguyên quan điểm như đã nêu, không phát sinh tình tiết nào mới.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ áp dụng pháp luật: Bộ luật Hình sự áp dụng trong vụ án này là Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) với nguyên tắc xử lý nghiêm trị đối với người chủ mưu, cầm đầu. Khoan hồng với người tự thú, thành khẩn khai báo, tố giác người đồng phạm, lập công chuộc tội, ăn năn hối cải, tự nguyện sửa chữa hoặc bồi thường thiệt hại gây ra theo quy định tại Điều 3 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người liên quan, vật chứng thu giữ trong vụ án, kết quả giám định cùng với các tài liệu, chứng cứ

khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được trong quá trình tố tụng. Trên cơ sở xem xét đánh giá công khai các chứng cứ một cách đầy đủ và toàn diện nhất, Hội đồng xét xử nhận định về nội dung vụ án như sau:

Trong các ngày 02/6/2024, 10/6/2024, 02/7/2024, 15/7/2024, 06/7/2024, 25/7/2024, 02/8/2024, 05/8/2024, 13/8/2024: Thạch N2, [Võ Văn L1](#), [Kim Hoàng H](#), [Kim Thành S1](#) và [Kim S2](#) đã có hành vi bàn bạc, thống nhất là cùng nhau hùn tiền để mua ma túy loại Methamphetamine về để sử dụng chung ma túy tại phòng số 3 nhà trọ [số A T](#), [Phường G](#), [Quận H](#) (là phòng trọ do các bị cáo [L1](#), [H](#), [S1](#) và [S2](#) thuê trọ). Thạch N2, [Võ Văn L1](#) và [Kim Hoàng H](#) là người trực tiếp liên hệ đối tượng [H2](#) (không rõ lai lịch) để mua ma túy cho cả nhóm sử dụng chung. Nguyên là người trực tiếp chế tạo bình dụng cụ sử dụng ma túy để cả nhóm sử dụng.

Theo đó, các bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định hành vi của các bị cáo [Thạch N2](#), [Võ Văn L1](#), [Kim Hoàng H](#), [Kim Thành S1](#) và [Kim S2](#) đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Do vậy, cần xử lý nghiêm, cần có một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét các bị cáo đều có nhân thân tốt, thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, các bị cáo đều là người dân tộc, học vấn thấp (các bị cáo [Kim S2](#), [Võ Văn L1](#) không biết chữ), trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế để áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Nhận định trên cũng là nhận định của Hội đồng xét xử để chấp nhận quan điểm luận tội cũng như mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị trong phân luận tội tại phiên tòa.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 3040/24 Q8, bên ngoài có các chữ ký ghi tên [Kim Thành S1](#), [Kim Hoàng H, T](#), [Nguyễn Ngọc T2](#) (Cán bộ điều tra), các dấu vân tay ghi tên [Kim S2](#), [Võ Văn L1](#), hình dấu [Công an P](#), [Quận H](#) và chữ ký Giám Định Viên [Phan Tấn Q](#) xét cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A57 màu đen, gắn sim số 0903.371.009 (không kiểm tra tình trạng bên trong máy), thu giữ của bị cáo [N2](#); 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A50 (không có gắn sim), màu đen xanh (không kiểm tra tình trạng bên trong máy), thu giữ của bị can [H](#), 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme C30S màu xanh, gắn sim số 0963.749.864 (không kiểm tra tình trạng bên trong máy), thu giữ của bị cáo [L1](#) là các điện thoại mà các bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy về sử dụng, xét cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 plus, gắn sim số 0931034295, màu vàng (không kiểm tra tình trạng bên trong máy) và 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi 12C, màu đen, gắn sim số 0877.916.402 các bị cáo dùng để liên lạc với nhau rủ nhau sử dụng ma túy chung nên xét cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 (một) quần jean dài, màu xám, thu giữ của bị cáo [S1](#) dùng để cất giấu bình dụng cụ sử dụng ma túy, Hội đồng xét xử xem xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a, điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt [Thạch N2](#) 09 (chín) năm tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2024.

Căn cứ điểm a, điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt [Võ Văn L1](#) 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2024.

Căn cứ điểm a, điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt [Kim Hoàng H](#) 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2024.

Căn cứ điểm a, điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt [Kim Thành S1](#) 09 (chín) năm tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2024.

Căn cứ điểm a, điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt [Kim S2](#) 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2024.

Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021).

Tịch thu tiêu hủy:

- Đối với 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 3040/24 Q8, bên ngoài có các chữ ký ghi tên [Kim Thành S1](#), [Kim Hoàng H, T](#), [Nguyễn Ngọc T2](#) (Cán bộ điều tra), các dấu vân tay ghi tên [Kim S2](#), [Võ Văn L1](#), hình dấu [Công an P](#), [Quân H](#) và chữ ký Giám định viên [Phan Tấn Q](#).

- 01 (một) quần Jean dài, màu xám, thu giữ của bị can [S1](#) dùng để cất giấu bình dụng cụ sử dụng ma túy.

- Trả lại cho ông [Chu Đức Q1](#) 01 (một) xe mô tô biển số 54P5-4423, số khung: 7D003044, số máy: VMVA2ED003044.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A57 màu đen, gắn sim số 0903.371.009 (không kiểm tra tình trạng bên trong máy).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A50 (không có gắn sim), màu đen xanh (không kiểm tra tình trạng bên trong máy).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme C30S màu xanh, gắn sim số 0963.749.864 (không kiểm tra tình trạng bên trong máy).

Trả lại cho bị cáo [Kim S2](#) 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 plus, gắn sim số 0931034295, màu vàng (không kiểm tra tình trạng bên trong máy).

Trả lại cho bị cáo [Kim Thành S1](#) 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi 12C, màu đen, gắn sim số 0877.916.402.

(theo biên bản giao nhận tang tài vật ngày 10/6/2025 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 8).

Các Bị cáo mỗi người phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày 11/06/2025;
Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được
bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Quận 8;
- VKSND TP. HCM;
- CQCSĐT CA TP. HCM;
- CQTHA HS CA TP. HCM;
- Phân trại tạm giam Khu vực
Quận 8 - Trại tạm giam Chí Hòa;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PV06;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hoàng Tân